TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2018/QĐST- HNGĐ	*Chư Sê, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018 giữa nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1962 với bị đơn: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1961; cùng trú tại: Thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị K và ông Bùi Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị K và ông Bùi Văn C có 04 con chung tên là: Bùi Duy K, sinh ngày 31/7/1982; Bùi Thị H, sinh ngày 14/10/1983; Bùi Minh H, sinh ngày 22/11/1987 và Bùi Thị H, sinh ngày 18/12/1989. Hiện nay, các con đã trưởng thành, các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị K và ông Bùi Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, bà K và công C mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; bà K tự nguyện nộp thay phần án phí mà ông C phải nộp nên phần án phí mà bà K phải nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng

án phí số 0001700 ngày 02/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho bà K số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện C (02 bản);
- UBND xã I (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Hà Viết Toàn